

BẢO VỆ QUYỀN RIÊNG TƯ KHI VẬN HÀNH THÀNH PHỐ THÔNG MINH KINH NGHIỆM CỦA SINGAPORE VÀ GỢI MỞ CHO VIỆT NAM

■ ThS. HÀ TRỌNG BẮC*, ThS. NGUYỄN THỊ LONG & PHẠM VŨ GIA KHÁNH**

Tóm tắt: Bài viết nghiên cứu thành tựu xây dựng khung pháp lý về bảo vệ quyền riêng tư của cá nhân, khung pháp lý về xây dựng và vận hành thành phố thông minh tại Singapore, đồng thời, nghiên cứu thực tiễn thực hiện hoạt động bảo vệ quyền riêng tư của Singapore. Từ đó, nghiên cứu thành tựu, khó khăn mà quốc gia này đã đạt được và giải quyết được. Đồng thời, đề xuất những phương pháp cụ thể cho Việt Nam để hoàn thành mục tiêu kép, vừa bảo vệ quyền riêng tư của cá nhân, vừa xây dựng, vận hành thành công mô hình thành phố thông minh tại Việt Nam.

Từ khóa: Quyền riêng tư; thành phố thông minh; dữ liệu cá nhân.

Nhận bài: 20/9/2024

Hoàn thành biên tập: 08/10/2024

Duyệt đăng: 15/10/2024

Abstract: The article studies the achievements in building a legal framework for protecting personal privacy right, a legal framework for building and operating smart cities in Singapore, and at the same time, studies the practical implementation of privacy protection activities in Singapore. From there, it studies the achievements and difficulties that this country has achieved and resolved. At the same time, it proposes specific methods for Vietnam to complete the dual goal of both protecting personal privacy right and successfully building and operating a smart city model in Vietnam.

Keywords: Privacy right; smart city; personal data.

Article received: 20/9/2024 Editing completed: 08/10/2024 Approved for publication: 15/10/2024

Đặt vấn đề

Bước sang cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ năm¹, việc bắt kịp những xu thế phát triển hiện đại của thế giới là một trong những yêu cầu quan trọng mà Đảng và Nhà nước đặt ra. Việc xây dựng thành phố thông minh không phải là ngoại lệ. Thời gian qua, ở các thành phố lớn của Việt Nam, đã có những văn bản triển khai xây dựng thành phố thông minh được ban hành và cũng đã đạt được một số kết quả tích cực trong việc hiện đại hóa chúng. Tuy nhiên, hệ thống pháp luật ở Việt Nam vẫn chưa có khung pháp lý nào đưa ra quy tắc của việc xây dựng đô thị thông minh, gây ra nhiều trở ngại trong việc bảo vệ các quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức trong xã hội, đặc biệt là quyền riêng tư. Bởi lẽ, đô thị thông

minh được xây dựng trên cơ sở thu thập số lượng lớn các dữ liệu cá nhân (DLCN), mang lại nhiều rủi ro về xâm hại quyền riêng tư cá nhân. Vì vậy, hoàn thiện khung pháp lý về bảo vệ quyền riêng tư khi vận hành thành phố thông minh là công việc cấp thiết ở Việt Nam.

1. Khái quát chung về quyền riêng tư và thành phố thông minh

Thứ nhất, nhận diện quyền riêng tư của cá nhân.

Nhiều nghiên cứu chỉ ra rằng, quyền riêng tư của cá nhân chính là sự riêng tư về thông tin, sự riêng tư về DLCN. Theo đó, “Sự riêng tư về thông tin cá nhân: bao gồm việc ban hành các quy tắc quản lý trong việc thu thập và xử lý các dữ liệu cá nhân như thông tin tín dụng, hồ sơ y tế và các hồ sơ của chính quyền lưu trữ về công dân đó. Nó còn được gọi là

bảo vệ dữ liệu”². Sự riêng tư về thông tin cá nhân là việc bảo vệ dữ liệu.

Khái niệm quyền riêng tư và bí mật cá nhân có quan hệ mật thiết với nhau, cụ thể: Bí mật cá nhân (personal secrecy) được hiểu là những gì gắn với nhân thân con người, là những thông tin, tư liệu liên quan đến cá nhân về tinh thần, vật chất và quan hệ xã hội trong quá khứ, cũng như trong hiện tại, mà cá nhân đó không muốn tiết lộ. Quyền bí mật cá nhân (right to personal secrecy) là quyền cơ bản của con người, được hình thành trên cơ sở quyền riêng tư được pháp luật tôn trọng và bảo vệ. Quyền riêng tư (right to privacy) là quyền con người điều khiển cuộc sống của mình như mình mong muốn với sự can thiệp ít nhất của bên ngoài. Trong số những trích dẫn khoa học được đề cập trong bài viết này, có một nhận định cần suy xét: “Theo một ý nghĩa nào đó, tất cả các quyền con người là các phương diện khác nhau của quyền riêng tư”³. Theo tác giả của nghiên cứu này, quyền con người nói chung hay quyền đối với DLCN nói riêng, là các phương diện khác nhau của quyền riêng tư.

Quyền riêng tư cá nhân là quyền cơ bản của mỗi con người, nhằm bảo vệ sự bí mật và riêng tư của mỗi cá nhân, ngăn chặn sự can thiệp, xâm phạm từ các cá nhân, tổ chức. Điều này thể hiện tầm quan trọng của quyền riêng tư trong việc bảo vệ nhân phẩm và sự tự chủ của con người. Quyền riêng tư là quyền tự mình bảo vệ, nhờ pháp luật bảo vệ hoặc cấm kẻ khác xâm phạm đến những không gian, những vật thể, những thông tin mà mình muốn giữ kín⁴. Có thể thấy, quyền riêng tư là quyền cơ bản, được pháp luật bảo vệ, nhằm bảo đảm rằng, cá nhân có thể tự bảo vệ, kiểm soát những thông tin riêng tư của mình khỏi sự xâm phạm.

Nhìn chung, quyền riêng tư là quyền con người cơ bản bảo đảm sự tự chủ và bảo vệ phẩm giá của

cá nhân, giúp cá nhân tạo lập và kiểm soát ranh giới chính đáng với những chủ thể khác, từ đó, bảo vệ bản thân trước sự can thiệp tùy tiện trong cuộc sống, đồng thời, cho phép mỗi cá nhân xác định mình là ai và cách thức mà bản thân muốn tương tác với thế giới xung quanh. Quyền riêng tư trong bài viết được nhận diện qua ba khía cạnh: (i) Quyền của cá nhân kiểm soát việc thu thập và sử dụng DLCN của mình; (ii) Quyền của cá nhân được ở một mình không bị quấy rầy và có khu vực riêng tư thoát khỏi bất kỳ sự can thiệp từ bên ngoài; (iii) Quyền riêng tư của cá nhân được độc lập và thoát khỏi sự kiểm soát của người khác để điều chỉnh được con người riêng của mình và thời gian của chính mình.

Thứ hai, nhận diện mô hình thành phố thông minh.

Thành phố thông minh là mô hình thành phố ứng dụng công nghệ thông tin, trí tuệ nhân tạo để quản lý, nâng cao chất lượng cuộc sống cư dân, cải thiện chất lượng phục vụ của chính quyền thành phố. Nghiên cứu về khái niệm thành phố thông minh, Albert & Manuel (2016) cho rằng: “Thành phố thông minh là thành phố sử dụng công nghệ thông minh, có cư dân thông minh và là thành phố có sự hợp tác thông minh”⁵. Khái niệm này thể hiện sự bao quát và hợp lý về thành phố thông minh. Nó nhấn mạnh ba yếu tố chính: (i) Công nghệ thông minh là việc sử dụng các công nghệ tiên tiến để quản lý và vận hành đô thị hiệu quả hơn; (ii) Các cư dân thông minh là người dân có hiểu biết, kỹ năng và ý thức tham gia vào việc phát triển thành phố; (iii) Hợp tác thông minh là sự hợp tác hiệu quả giữa các bên liên quan, gồm chính quyền, doanh nghiệp và người dân, để đạt được mục tiêu phát triển bền vững và toàn diện. Những yếu tố này phản ánh chính xác các đặc điểm quan trọng của một thành phố thông minh, không chỉ tập trung vào công nghệ, mà còn có sự tham gia và hợp tác của cộng đồng.

Theo Ủy ban châu Âu, thành phố thông minh là nơi các mạng lưới và dịch vụ truyền thông được thực hiện hiệu quả hơn, với việc sử dụng các công nghệ kỹ thuật số và viễn thông vì lợi ích của cư dân và doanh nghiệp⁶. Điều này tập trung vào việc sử dụng công nghệ kỹ thuật số và viễn thông, để nâng cao hiệu quả của các dịch vụ và mạng lưới truyền thông, mang lại lợi ích cho cư dân và doanh nghiệp, phù hợp với mục tiêu chính của đô thị thông minh là cải thiện chất lượng cuộc sống và thúc đẩy phát triển kinh tế. Cách định nghĩa này nhấn mạnh sự kết hợp giữa công nghệ và sự tối ưu hóa dịch vụ đô thị.

Ở Việt Nam, các đề án về thành phố thông minh được đề cập trong các văn bản của Đảng, Nhà nước, như: Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, đặt ra mục tiêu đến năm 2025, Việt Nam sẽ có ít nhất 03 đô thị thông minh tại 03 vùng kinh tế trọng điểm phía Bắc, Trung và Nam; Quyết định số 950/QĐ-TTg ngày 01/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển đô thị thông minh bền vững Việt Nam giai đoạn 2018 - 2025 và định hướng đến năm 2030, đặt ra các mục tiêu cụ thể và định hướng cho việc phát triển các đô thị thông minh tại Việt Nam. Đề án này thể hiện cam kết của Việt Nam trong việc phát triển đô thị thông minh bền vững, với các mục tiêu và định hướng cụ thể. Đây là bước quan trọng để thúc đẩy sự hiện đại hóa đô thị, cải thiện chất lượng cuộc sống và bảo đảm phát triển bền vững trong dài hạn.

Có thể nhìn nhận thành phố thông minh là mô hình tích hợp công nghệ kỹ thuật số tối ưu hóa cơ sở hạ tầng, nâng cao dịch vụ công và cải thiện chất lượng cuộc sống cư dân. Trong mô hình thành phố thông minh, việc khai thác sức mạnh của sự kết nối, chuyển giao dữ liệu để giải quyết các nhu cầu

của người dân, cơ quan quản lý nhà nước một cách sáng tạo. Chẳng hạn, để giải quyết tình trạng tắc đường, mô hình thành phố thông minh sẽ sử dụng dữ liệu dịch chuyển của người dân, thời gian, tần suất tham gia giao thông để gợi ý tuyến đường tham gia giao thông cụ thể và phát triển hệ thống giao thông công cộng.

Thứ ba, mối liên hệ giữa việc bảo vệ quyền riêng tư của cá nhân và phát triển mô hình thành phố thông minh.

- DLCN là một trong những yếu tố chi phối sự vận hành và phát triển mô hình thành phố thông minh.

Để xây dựng và vận hành thành phố thông minh, hoạt động xử lý DLCN, như thu thập, phân tích và khai thác dữ liệu, trong đó, DLCN là hoạt động trọng tâm, dữ liệu có nguồn gốc từ nhiều kênh và thiết bị khác nhau, cung cấp hiểu biết toàn diện về động lực đô thị. Các thiết bị internet vạn vật (IoT) thu thập dữ liệu, từ đó, tác động tới việc quyết định chính sách và ban hành quy định pháp luật. Ví dụ, trong việc ban hành chính sách và quy định pháp luật về quy hoạch đô thị, có thể hưởng lợi rất nhiều từ việc phân tích dữ liệu về mật độ dân số, mô hình di chuyển và sử dụng đất. Thông qua việc xử lý DLCN người dân di chuyển trong thành phố, các nhà quy hoạch có thể tối ưu hóa các tuyến đường giao thông, xác định các khu vực để phát triển cơ sở hạ tầng và thiết kế các tiện ích xã hội phù hợp hơn. Thông qua việc xử lý DLCN về sức khỏe, bệnh tật, di truyền để quy hoạch bệnh viện, trường học... hợp lý, hiệu quả.

- Việc phát triển mô hình thành phố thông minh làm gia tăng tình trạng xâm phạm DLCN, xâm phạm quyền riêng tư của chủ thể DLCN.

Nhiều nghiên cứu cho thấy, việc xử lý DLCN để phát triển mô hình thành phố thông minh là

“nghịch lý của quyền riêng tư”, đây cũng là thách thức mà các quốc gia trên thế giới, trong đó có Việt Nam và Singapore phải đối mặt. Thành phố thông minh phụ thuộc vào lượng dữ liệu khổng lồ được thu thập từ nhiều nguồn khác nhau, trong đó có DLCN. Việc thu thập và sử dụng dữ liệu, trong đó có DLCN rộng rãi trong các công nghệ thành phố thông minh làm xuất hiện các hành vi vi phạm dữ liệu, xuất hiện thực trạng giám sát và khả năng sử dụng sai DLCN, gia tăng số lượng các hành vi xâm phạm DLCN, nguy cơ bị tấn công mạng và truy cập trái phép dữ liệu... Vi phạm dữ liệu có thể làm lộ DLCN nhạy cảm, dẫn đến trộm cắp danh tính, gian lận tài chính hoặc các hoạt động độc hại khác. Do đó, cần phải có các quy định giới hạn quyền xử lý, sử dụng DLCN của cơ quan quản lý; các quy định hướng dẫn nghiêm ngặt việc sử dụng, lưu giữ, truy cập dữ liệu và giám sát, để bảo vệ quyền riêng tư.

2. Kinh nghiệm của Singapore trong việc bảo vệ quyền riêng tư khi vận hành mô hình thành phố thông minh

Thứ nhất, Singapore đã có khung pháp lý về bảo vệ quyền riêng tư và vận hành mô hình thành phố thông minh.

Ngày 15/10/2012, Nghị viện Singapore thông qua Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân (PDPA), được sửa đổi ngày 02/11/2020, với tên gọi Đạo luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân. Luật công nhận quyền của các cá nhân trong việc bảo vệ các DLCN của chính họ, đồng thời, thừa nhận sự cần thiết của việc các tổ chức tiến hành thu thập, sử dụng và tiết lộ thông tin cá nhân vì những mục đích phù hợp với những hoàn cảnh nhất định⁷. Bên cạnh đó, trong một số lĩnh vực, Singapore cũng có những quy định riêng. Trong lĩnh vực y tế điện tử, Singapore là quốc gia đi đầu trong việc triển khai hồ sơ sức khỏe điện tử (EHR) trên phạm vi

toàn quốc. Hệ thống EHR của Singapore được gọi là “National Electronic Health Record (NEHR)”, được phát triển bởi Chính phủ Singapore⁸. Điều này thể hiện sự tiên tiến và cam kết của Singapore đối với y tế kỹ thuật số và chăm sóc sức khỏe, đầu tư mạnh mẽ vào hạ tầng y tế điện tử, bảo đảm tính an toàn, bảo mật và hiệu quả của hệ thống... Ngoài ra, việc triển khai EHR trên phạm vi toàn quốc cho thấy, Singapore không chỉ thử nghiệm ở quy mô nhỏ, mà áp dụng một cách rộng rãi và toàn diện, bảo đảm mọi công dân đều được hưởng lợi từ hệ thống này. Trong lĩnh vực quản lý hành chính điện tử, năm 1991, Singapore có một chương trình đại cải cách trong lĩnh vực hành chính. Nội dung chương trình gồm nâng cao chất lượng công vụ, gắn với hợp lý hóa tổ chức bộ máy; xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử⁹. Điều này thể hiện sự chú trọng vào việc cải thiện dịch vụ công, nâng cao năng lực và hiệu quả làm việc của các cơ quan hành chính, bảo đảm đáp ứng tốt hơn nhu cầu của người dân và doanh nghiệp. Việc hợp lý hóa tổ chức bộ máy, xây dựng Chính phủ điện tử nhằm mục đích tinh gọn, tối ưu hóa cấu trúc và quy trình làm việc, giảm bớt sự chồng chéo và lãng phí trong quản lý hành chính, hiện đại hóa quy trình làm việc, tăng cường tính minh bạch, tiết kiệm thời gian và chi phí, đồng thời, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp trong việc tiếp cận dịch vụ công.

Thứ hai, Singapore đã có cơ quan chuyên trách thực hiện việc bảo vệ DLCN, quyền riêng tư của chủ thể dữ liệu trong việc vận hành thành phố thông minh.

Cơ quan có vai trò quan trọng trong việc bảo đảm thực thi Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân là Ủy ban Bảo vệ dữ liệu cá nhân (PDPC). Đây là cơ quan chuyên trách có quyền hạn lớn và khả năng thực thi rộng

rãi khi có quyền yêu cầu cá nhân, tổ chức cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến xử lý DLCN, phạt tài chính với các vi phạm, cũng như xử lý bằng các biện pháp khác. Với việc thành lập cơ quan chuyên trách, Ủy ban Bảo vệ dữ liệu cá nhân của Singapore làm việc một cách độc lập, chủ động trong việc phát hiện, xử lý vi phạm, áp dụng biện pháp trừng phạt cũng là một trong những điều kiện để bảo vệ DLCN ở Singapore được thực thi một cách có hiệu quả¹⁰.

Thứ ba, Singapore đã xây dựng thành công các dự án hạ tầng hỗ trợ việc vận hành thành phố thông minh.

Có 05 dự án chiến lược mang tầm quốc gia đã được Chính phủ Singapore xác định là động lực quan trọng để phát triển quốc gia thông minh (Smart Nation), gồm: Hệ thống nhận diện diện tử cấp quốc gia; Cổng thanh toán điện tử; Hệ thống cảm biến thông minh trên cả nước; Nền tảng giao thông đô thị thông minh; Moments of Life (ứng dụng di động giúp Chính phủ chuyển các dịch vụ phù hợp đến công dân một cách kịp thời)¹¹.

Thứ tư, Singapore đã có kinh nghiệm trong việc khắc phục và xử lý các trường hợp xâm phạm quyền riêng tư của chủ thể DLCN khi vận hành thành phố thông minh.

Ở Singapore, công dân có thể báo cáo các sự cố liên quan đến bất kỳ sự tiết lộ hoặc xâm phạm trái phép nào đối với dữ liệu Chính phủ trên nền tảng báo cáo sự cố dữ liệu Chính phủ¹². Việc cung cấp một nền tảng cho phép công dân báo cáo các sự cố liên quan đến dữ liệu Chính phủ cho thấy, Singapore đặt lợi ích của người dân lên hàng đầu, tạo điều kiện cho họ có tiếng nói và tham gia vào quá trình bảo vệ DLCN. Không chỉ vậy, nền tảng báo cáo sự cố dữ liệu Chính phủ còn thể hiện sự minh bạch và trách nhiệm giải trình của Chính phủ trong việc quản lý dữ liệu.

3. Một số gợi mở cho Việt Nam trong việc xây dựng khung pháp lý và thực hiện việc bảo vệ quyền riêng tư của cá nhân khi xây dựng và vận hành đề án thành phố thông minh

Thứ nhất, Việt Nam cần xây dựng và hoàn thiện khung pháp lý về bảo vệ quyền riêng tư của cá nhân và việc khai thác DLCN trong quá trình vận hành thành phố thông minh.

- Việt Nam cần sớm xây dựng dự án Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân, nhằm khắc phục sự chồng chéo, mâu thuẫn trong các văn bản pháp luật hiện hành và tạo ra khung pháp lý rõ ràng, thống nhất, đồng bộ, giúp cho việc thực thi và tuân thủ trở nên dễ dàng hơn¹³.

- Dự thảo Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân cần có quy định cụ thể về trách nhiệm của chủ thể xử lý DLCN, chủ thể kiểm soát DLCN, chủ thể kiểm soát và xử lý DLCN trong quá trình vận hành thành phố thông minh. Trong dự thảo Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân, các chính sách, quy định và hướng dẫn rõ trách nhiệm của bên thu thập, bên xử lý và bên sử dụng dữ liệu. Các quy định về sự đồng ý của chủ thể dữ liệu, nguyên tắc giảm thiểu dữ liệu và các hoạt động minh bạch để xử lý dữ liệu; bổ sung quy định cụ thể về việc nhận diện các hành vi xâm phạm DLCN khi vận hành mô hình thành phố thông minh. Các quy định chặt chẽ bảo đảm rằng, các cân nhắc về quyền riêng tư được coi trọng đúng mức và việc không tuân thủ sẽ phải chịu các hình phạt thích đáng.

Thứ hai, tăng cường các giải pháp bảo mật thông tin và nâng cao năng lực tự bảo vệ quyền riêng tư của cá nhân người dân khi vận hành thành phố thông minh.

- Tăng cường phát triển, khai thác và sử dụng các sản phẩm công nghệ bảo đảm tính bảo mật của thông tin, DLCN.

Một trong những chiến lược chính để bảo vệ quyền riêng tư trong các thành phố thông minh là

sử dụng các phương pháp mã hóa mạnh mẽ. Bằng cách mã hóa dữ liệu trong quá trình truyền và lưu trữ, thông tin nhạy cảm vẫn được bảo mật và được bảo vệ khỏi truy cập trái phép. Các thuật toán mã hóa mạnh mẽ bảo đảm rằng, ngay cả khi bị chặn, dữ liệu vẫn không thể hiểu được đối với những cá nhân không được phép. Bên cạnh đó, phát triển các kỹ thuật ẩn danh nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động bảo vệ quyền riêng tư trong các thành phố thông minh. Ẩn danh dữ liệu gồm việc xóa thông tin nhận dạng cá nhân hoặc tổng hợp thông tin theo cách mà không thể phân biệt được danh tính cá nhân. Đồng thời, cần quan tâm đến hoạt động lưu trữ dữ liệu an toàn là khía cạnh quan trọng khác của việc bảo vệ quyền riêng tư trong các thành phố thông minh. Việc triển khai các cơ chế lưu trữ an toàn như mã hóa dữ liệu khi lưu trữ và các biện pháp kiểm soát truy cập, bảo đảm dữ liệu được bảo vệ khỏi truy cập trái phép, giả mạo hoặc vi phạm. Sử dụng lưu trữ đám mây an toàn hoặc công nghệ sổ cái phân tán có thể tăng cường khả năng bảo vệ và phục hồi dữ liệu.

- Nâng cao nhận thức và thu hút sự chú ý của người dân tham gia vào hoạt động bảo vệ quyền riêng tư của chính mình.

Để hoạt động bảo vệ quyền riêng tư của cá nhân được hiệu quả khi vận hành mô hình thành phố thông minh, Việt Nam cần tạo ra môi trường nâng cao ý thức về quyền riêng tư, trong đó, lực lượng chủ đạo là thanh niên. Việt Nam cần phải có các đề án cụ thể, nhằm giáo dục công dân về quyền riêng tư của họ, các loại dữ liệu được thu thập và các dữ liệu của họ được sử dụng. Thúc đẩy tính minh bạch và trao quyền cho cá nhân kiểm soát dữ liệu của mình thông qua các công cụ và giao diện, lấy người dùng làm trung tâm có thể tăng cường lòng tin và nuôi dưỡng ý thức sở hữu. Qua đó, thu hút người dân quan tâm, trang bị kiến thức khi đồng ý cung

cấp DLCN của mình cho chủ thể khác xử lý. Các thành phố thông minh phải cung cấp nền tảng cho phép người dân đóng góp hiểu biết sâu sắc vào việc xử lý, sử dụng DLCN... Giáo dục đóng vai trò quan trọng trong việc bảo đảm nhận thức của công dân về quyền riêng tư dữ liệu. Singapore đã đầu tư rất hiệu quả vào các chiến dịch nâng cao nhận thức của công chúng, giáo dục công dân về tầm quan trọng của quyền riêng tư dữ liệu, các loại dữ liệu được thu thập và cách dữ liệu của họ được sử dụng. Bằng cách thúc đẩy hiểu biết về quyền riêng tư, công dân Singapore có thể đưa ra quyết định sáng suốt liên quan đến việc chia sẻ dữ liệu, hiểu các quyền của họ và tích cực tham gia vào việc định hình các chính sách, quy định về quyền riêng tư. Chẳng hạn như, sáng kiến “Smart Nation” của Singapore nhấn mạnh đến việc bảo vệ quyền riêng tư, với các sáng kiến như nền tảng “MyInfo” cung cấp cho công dân quyền kiểm soát DLCN của họ và cho phép họ chia sẻ thông tin có chọn lọc với các cơ quan Chính phủ. Singapore cho phép công dân tham gia vào các quy trình ra quyết định bằng cách đề xuất, thảo luận và bỏ phiếu về các chính sách và dự án đô thị.

Nhìn chung, để vận hành mô hình thành phố thông minh bền vững, cần bảo đảm cân bằng giữa quyền riêng tư, bảo vệ DLCN người dân và quản trị minh bạch việc sử dụng tiến bộ công nghệ xử lý, khai thác DLCN. Các thành phố thông minh có thể tạo ra môi trường đô thị bền vững và toàn diện, mang lại lợi ích cho cư dân, trong khi vẫn tôn trọng quyền riêng tư của họ.

Kết luận

Xây dựng mô hình thành phố thông minh là xu hướng tất yếu và cần thiết. DLCN của người dân sinh sống và làm việc trong thành phố thông minh là chất liệu quan trọng phục vụ cho việc xây dựng và thực thi đề án. Nhiệm vụ đặt ra cho Việt Nam và các

quốc gia khác trên thế giới là phải có giải pháp pháp lý cân bằng việc khai thác DLCN phục vụ cho hoạt động vận hành dịch vụ công, các tiện ích công cộng, quản lý nhà nước, kinh tế số với việc bảo đảm quyền riêng tư, quyền của chủ thể DLCN. Bài viết chỉ ra những giá trị tham khảo từ hoạt động của Singapore mà Việt Nam có thể tham khảo, như: (i) Hoàn thiện khung pháp lý về bảo vệ DLCN và quyền riêng tư

của chủ thể dữ liệu; (ii) Nâng cao năng lực số cho người dân; (iii) Tích cực đầu tư hoàn thiện vào hệ thống công nghệ thông tin và hạ tầng cơ sở khác để bảo đảm vận hành, ngăn chặn, khắc phục các sai phạm kịp thời. Thông qua đó, phát triển đề án thành phổ thông minh của Việt Nam, nâng cao các tiện ích mà người dân có thể thụ hưởng, đồng thời, bảo đảm không gian sống riêng tư, tự chủ cho mỗi chủ thể □

1. <http://daidoanket.vn/cach-mang-cong-nghiep-5-0-qua-trinh-dao-thai-khac-nghiet-hon-sap-bat-dau-10175658.html>, truy cập ngày 22/7/2024.

2. Đinh Tiến Dũng, “Quyền riêng tư trong Hiến pháp năm 2013 và các biện pháp bảo đảm bằng pháp luật”, *Tạp chí Công nghệ Thông tin*, <https://ictvietnam.vn/quyen-rieng-tu-trong-hien-phap-nam-2013-va-cac-bien-phap-bao-dam-bang-phap-luat-p1-11516.htm>, truy cập ngày 22/7/2024.

3. Volio Fernando, “Legal personality, privacy and the family in The Internatioanl Bill of Rights”, New York, Columbia University Press, 1981.

4. Huỳnh Thiên Tử, “Quyền riêng tư và văn hóa Việt”, *Tạp chí Tòa án*, <https://tapchitaoan.vn/quyen-rieng-tu-va-van-hoa-viet6290.html>, truy cập ngày 22/7/2024.

5. “Mô hình phát triển thành phố thông minh trên thế giới và khuyến nghị cho Việt Nam”, *Tạp chí Tài chính*, <https://tapchitaichinh.vn/mo-hinh-phat-trien-thanh-pho-thong-minh-tren-the-gioi-va-khuyen-nghi-cho-viet-nam.html>, truy cập ngày 22/7/2024.

6. Nguyễn Thị Vân Hương, “Thành phố thông minh: Xu hướng phát triển trên thế giới và Việt Nam”, *Tạp chí Kiến trúc*, <https://www.tapchikientruc.com.vn/chuyen-muc/thanh-pho-thong-minh-xu-huong-phat-trien-tren-the-gioi-va-viet-nam.html>, truy cập ngày 22/7/2024.

7. Nguyễn Thị Kim Ngân, “Pháp luật của một số quốc gia Đông Nam Á về bảo vệ dữ liệu cá nhân và các gợi ý cho Việt Nam”, *Tạp chí Nghiên cứu lập pháp*, <http://lapphap.vn/Pages/tintuc/tinchitiet.aspx?tintucid=210299>, truy cập ngày 22/7/2024.

8. “Tìm hiểu những đặc điểm nổi bật của hồ sơ sức khỏe điện tử tại Singapore”, <https://medinet.gov.vn/tin-tuc-su-kien/tim-hieu-nhung-dac-diem-noi-bat-cua-ho-so-suc-khoe-dien-tu-tai-singapore-so-y-t-c1780-67977.aspx>, truy cập ngày 22/7/2024.

9. Văn Cường, “Cải cách hành chính tại Singapore”, *Tạp chí điện tử Tổ chức nhà nước*, https://tcnn.vn/news/detail/19056/Cai_cach_hanh_chinh_tai_Singaporeall.html, truy cập ngày 22/7/2024.

10. “Pháp luật quốc tế về bảo vệ dữ liệu cá nhân và gợi mở cho Việt Nam”, *Cổng thông tin điện tử Đảng bộ tỉnh Hưng Yên*, <https://hungyen.dcs.vn/phap-luat-quoc-te-ve-bao-ve-du-lieu-ca-nhan-va-goi-mo-cho-viet-nam-c219377.html>, truy cập ngày 22/7/2024.

11. Phạm Lê, “Kinh nghiệm phát triển thành phố thông minh của Singapore”, <https://vnmedia.vn/cong-nghe/202110/kinh-nghiem-phat-trien-thanh-pho-thong-minh-cua-singapore-06b5b12/>, truy cập ngày 22/7/2024.

12. Bộ Thông tin và Truyền thông, “Kinh nghiệm của Singapore trong việc xây dựng quốc gia thông minh an toàn”, <https://mic.gov.vn/kinh-nghiem-cua-singapore-trong-viec-xay-dung-quoc-gia-thong-minh-an-toan-197154802.htm>, truy cập ngày 22/7/2024.

13. Bộ Công an, Dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân, <https://bocongan.gov.vn/pbgdpl/van-ban-moi/du-thao-ho-so-de-nghi-xay-dung-luat-bao-ve-du-lieu-ca-nhan-t1282.html>, truy cập ngày 19/9/2024.